

Số: 803/2020/QĐST-HNGĐ

Quận B, ngày 17 tháng 9 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN B, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 781/2020/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 8 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Bà Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1989

Địa chỉ : xã X, huyện N, tỉnh Hà Tĩnh.

Tạm trú: 75 đường L, Phường M, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ông Trần Nhân Đ, sinh năm 1991

Địa chỉ : xã T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bà Nguyễn Thị Thu H và ông Trần Nhân Đ tự nguyện đăng ký kết hôn theo giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 32.2013 quyển số 01.2012 do Ủy ban nhân dân xã T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh cấp ngày 18 tháng 4 năm 2013.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 09 tháng 09 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Thu H và ông Trần Nhân Đ thuận tình ly hôn

- Về con chung: Giao 02 con chung là trẻ Trần Nhân Hải Đ (sinh ngày 20/11/2013) và trẻ Trần Nguyễn Hà L (sinh ngày 23/9/2016) cho bà Nguyễn Thị Thu H trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Trần Nhân Đ cấp dưỡng nuôi 02 con mỗi tháng là 5.000.000 đồng (mỗi con chung là 2.500.000 đồng/tháng). Việc cấp dưỡng được bắt đầu thực hiện từ tháng 10/2020 cho đến khi các con lần lượt thành niên

Ông Trần Nhân Đ được quyền đến thăm nom con và phải có nghĩa vụ chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích của con, khi có yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày bà H có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Đ không thực hiện hoặc chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con thì ông Đ còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm trả.

- Về tài sản chung: Hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí yêu cầu việc dân sự là 300.000 đồng, bà Nguyễn Thị Thu H và ông Trần Nhân Đ chịu nhưng được trừ đi 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí theo biên lai số 0007815 ngày 26/8/2020 của Chi cục thi hành án dân sự Quận B. Bà Nguyễn Thị Thu H và ông Trần Nhân Đ đã nộp đủ lệ phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận B;
- UBND xã T, Tp. H, tỉnh Hà Tĩnh;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Trần Thanh Sơn